

Số: 23/2021/QĐST-HNGĐ

Đắk Hà, ngày 02 tháng 4 năm 2021

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐẮK HÀ**

Căn cứ Điều 212, Điều 213 và Điều 397 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 55, 81, 82, 83, 84 Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 39/2021/TLST-HNGĐ, ngày 18 tháng 3 năm 2021 về việc “*Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận nuôi con*” gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự: Anh Đồng Phước L và chị Bùi Thị Quỳnh Tr. Cùng địa chỉ: Thôn Tân Lập A, xã Đắk H, huyện Đắk H, tỉnh Kon Tum.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Anh Đồng Phước L và chị Bùi Thị Quỳnh Tr kết hôn hợp pháp ngày 18/12/2007 tại UBND xã E, huyện Ea H', tỉnh Đắk Lắk. Được hai bên gia đình tổ chức lễ cưới hỏi theo phong tục địa phương. Thời gian đầu chung sống hạnh phúc đến thời gian gần đây thì phát sinh mâu thuẫn. Do vợ chồng bất đồng quan điểm sống, mục đích hôn nhân không đạt được, vợ chồng thường xuyên cãi vã, từ đó vợ chồng không còn tình cảm, đã sống ly thân ai làm việc người ấy không ai quan tâm đến ai. Hôn nhân không thể hàn gắn để đoàn tụ được nữa. Vì vậy, các đương sự đã thống nhất thỏa thuận, thuận tình ly hôn và đề nghị Tòa án công nhận. Xét thấy mâu thuẫn trong hôn nhân đã trầm trọng, các bên tự nguyện thuận tình ly hôn. Vì vậy, cần chấp nhận.

[2] Về con chung: Hai đương sự xác nhận vợ chồng có 04 (bốn) con chung và thỏa thuận như sau: Giao các cháu là Đồng Phước Thành L3, sinh ngày 29/7/2007; Đồng Hoàng L1, sinh ngày 14/8/2008; Đồng Phước Thành L2, sinh ngày 09/5/2011 cho anh Đồng Phước L trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục cho đến khi các cháu (L3, L1, L2) đủ 18 tuổi, sống tự lập được và có khả năng lao động. Giao cháu Đồng An NH, sinh ngày 01/01/2018 cho anh chị Bùi Thị Quỳnh Tr trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục cho

đến khi cháu NH đủ 18 tuổi, sống tự lập được và có khả năng lao động. Hai bên đương sự không phải cấp dưỡng tiền nuôi con chung cho nhau. Việc thỏa thuận nuôi con là các đương sự tự nguyện vì vậy xét thấy cần chấp nhận.

[3] Về tài sản chung, nợ chung: Các đương sự tự thỏa thuận không yêu cầu Tòa án giải quyết, nên không đề cập.

[4] Về lệ phí giải quyết việc dân sự: 300.000 đ (*Ba trăm ngàn đồng*) các đương sự phải chịu, anh Đồng Phước L thỏa thuận chịu toàn bộ. Đây là đương sự tự nguyện chịu, xét thấy phù hợp cần chấp nhận.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Anh Đồng Phước L và chị Bùi Thị Quỳnh Tr thỏa thuận thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Giao các cháu là Đồng Phước Thành L3, sinh ngày 29/7/2007; Đồng Hoàng L1, sinh ngày 14/8/2008; Đồng Phước Thành L2, sinh ngày 09/5/2011 cho anh Đồng Phước L trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục cho đến khi các cháu (L3, L1, L2) đủ 18 tuổi, sống tự lập được và có khả năng lao động. Giao cháu Đồng An NH, sinh ngày 01/01/2018 cho anh chị Bùi Thị Quỳnh Tr trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục cho đến khi cháu NH đủ 18 tuổi, sống tự lập được và có khả năng lao động. Hai bên đương sự không phải cấp dưỡng tiền nuôi con chung cho nhau.

Việc nuôi con và cấp dưỡng nuôi con không cố định các đương sự có quyền và nghĩa vụ đi lại thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

- Về tài sản chung, nợ chung: Các đương sự không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về các vấn đề khác: Không.

2. Về lệ phí giải quyết việc dân sự: Áp dụng Điều 144, khoản 2 Điều 149 Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 6, Khoản 1 Điều 35, khoản 3 Điều 37, Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn giảm, nộp quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Lệ phí giải quyết việc dân sự là 300.000đ (*Ba trăm ngàn đồng*) các đương sự phải chịu. Anh Đồng Phước L thỏa thuận chịu toàn bộ, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí giải quyết việc dân sự mà anh Đồng Phước L đã nộp theo biên lai số AA/2016/0004483 ngày 18 tháng 3 năm 2021 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đắk Hà, tỉnh Kon Tum. Anh Đồng Phước L đã nộp đủ lệ phí giải quyết việc dân sự sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

THẨM PHÁN

Nơi nhận:

- Đường sự;
- Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp;
- UBND xã Eahiao, h. Ea H'leo, t. Đắk Lắk;
- Lưu: Hồ sơ việc dân sự.

Lê Quý Nhân